

Bản án số: 47/2022/HSST  
Ngày 08 tháng 7 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Nga

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Ông Nguyễn Tiến Sửu

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Duy Lăng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:**  
Ông Ngô Trường Út - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2022/TLST – HS ngày ngày 20 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thế Q, sinh ngày 10/7/1988, tại tỉnh V;

Nơi ĐKKH và cư trú: thôn V, xã V, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Trần Văn T, sinh năm 1954; mẹ đẻ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1967; vợ: Nguyễn Thị L (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2014; tiền sự: không;

Tiền án: có 02 tiền án,

+ Tại Bản án số 70/2013/HSST ngày 06/11/2013 của TAND huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” (trị giá tài sản 17.100.000đ), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/8/2015 và chấp hành xong về phần án phí ngày 27/02/2014, đến nay chưa chấp hành xong về phần bồi thường dân sự trong vụ án.

+ Tại Bản án số 14/2018/HSST ngày 06/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín*

*nhệm chiếm đoạt tài sản*” (ngày phạm tội 26/11/2017), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/02/2021 và chấp hành xong về phần án phí ngày 24/9/2018, chưa chấp hành xong về phần bồi thường dân sự trong vụ án.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 68/2007/HSST ngày 07/2/2007, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt bị cáo 04 tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/6/2007 và chấp hành xong về phần án phí ngày 12/7/2007. Hiện đã được xóa án tích,

+ Tại Bản án số 281/2012/HSST ngày 06/9/2012, Tòa án nhân dân Thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (trị giá tài sản 11.000.000đ), chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/01/2013 và chấp hành xong về phần án phí ngày 21/03/2013. Hiện đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến*: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện L, tỉnh V, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 25/02/2022, Đặng Hải P có nhu cầu sử dụng ma túy nên mượn điện thoại của người đi đường gọi điện thoại cho bị cáo Trần Thế Q để hỏi mua của bị cáo Q 01 gói ma túy với giá 300.000đ, bị cáo Q đồng ý và hẹn đến khu vực dưới chân bờ hồ Vân Trục thuộc xã Vân Trục, huyện Lập Thạch để trao đổi mua, bán ma túy. Sau đó, Đặng Hải P trả điện thoại và một mình đi nhờ xe máy của người đi đường, đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày thì đến điểm hẹn, lúc này Đặng Hải P thấy bị cáo Q cũng một mình đi đến, tại đây Đặng Hải P đưa cho bị cáo Q số tiền 300.000đ (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000đ), bị cáo Q cầm tiền và đưa cho Đặng Hải P 01(một) gói ma túy heroine được bọc ngoài bằng giấy bạc màu trắng, sau đó bị cáo Q đi về còn Đặng Hải P cầm gói ma túy đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố Phú Chiền, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch thấy có bụi cây ở ven đường Đặng Hải P đi vào lấy gói ma túy sử dụng bằng hình thức hít. Khi Đặng Hải P đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch phát hiện bắt giữ và thu giữ tại mặt đất gần vị trí P ngồi có 01(một) mẫu giấy màu trắng bên trong có bám dính chất bột màu trắng (được niêm phong ký hiệu A1), P khai nhận đây là mẫu giấy gói chất ma túy heroine do P vừa mua được của bị cáo Trần Thế Q, thu giữ 01 bật lửa gas đã qua sử dụng, 01 mẫu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 mẫu giấy trắng trong túi quần phía trước bên phải

của P đang mặc ghi các con số 0443, 4066, 6036 (là mẫu giấy ghi số seri các tờ tiền P vừa mua ma túy của Trần Thế Q). Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản theo quy định.

Căn cứ vào lời khai của Đặng Hải P, cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch ra lệnh khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật, tài sản của Trần Thế Q, kết quả khám xét thu giữ trong túi quần bên phải Trần Thế Q 01 điện thoại di động; thu tại túi áo khoác bên trái Trần Thế Q số tiền 300.000 đồng (Q khai đây là số tiền bán ma túy cho Đặng Hải P); thu tại giường ngủ của Q số tiền 300.000 đồng; thu tại đầu đệm phòng ngủ của Trần Thế Q 01 túi nilon màu xanh, bên trong gồm: 28 viên nén gồm nhiều màu sắc (Vật chứng được niêm phong ký hiệu A2); 18 ống hút bít kín 2 đầu gồm nhiều màu sắc bên trong mỗi ống đều chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng (Vật chứng niêm phong ký hiệu A3); thu trên nền nhà phòng ngủ của Q 01 túi nilon bên trong có bám dính chất bột màu trắng (Vật chứng niêm phong ký hiệu mẫu A4); thu trong phòng để đồ của Trần Thế Q: 01 túi nilon bên trong có 01 gói được bọc bằng giấy kẻ học sinh, bên trong có chất bột màu trắng (Vật chứng niêm phong mẫu ký hiệu A5); thu 01 túi nilon bên trong có bám dính chất bột màu trắng và 01 dao lam (Vật chứng niêm phong trong mẫu ký hiệu A6) và 01 chiếc cân tiểu ly màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 503/KLGD ngày 28/02/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

+ *Chất bột màu trắng bám dính trên 01 mẫu giấy bạc của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Không xác định được khối lượng của mẫu gửi giám định do mẫu tồn tại ở dạng vết;*

+ *28 (Hai mươi tám) viên nén hình tròn của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 2,5749g (Hai phẩy năm bảy bốn chín gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine;*

+ *Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,2787g (Ba phẩy hai bảy tám bảy gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine;*

+ *Chất bột màu trắng bám dính bên trong 01 túi nilon của mẫu ký hiệu A4 gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Không xác định được khối lượng của mẫu gửi giám định do mẫu tồn tại ở dạng vết;*

+ *Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A5 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0371g (Không phẩy không ba bảy một gam, không kể bao bì), loại Heroine;*

+ *Chất bột màu trắng bám dính trên bề mặt dao lam và bám dính bên trong túi nilon của mẫu ký hiệu A6 gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Không xác định được khối lượng của mẫu gửi giám định do mẫu tồn tại ở dạng vết.*

Như vậy, xác định tổng khối lượng ma túy Trần Thế Q phải chịu trách nhiệm là: 2,5749g Methamphetamine + 3,2787g Methamphetamine + 0,0371g heroine = 5,8907g.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ được của Trần Thế Q, Q khai nhận ngày 24/02/2022 Q một mình mua ma túy của một người đàn ông đứng ở đường thuộc thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch với giá 5.000.000 đồng mục đích để bán kiếm lời. Q không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với đối tượng tự khai là Đặng Hải P, sinh năm 1991 ở thôn Đồng Quyền, xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch là người mua ma túy của Trần Thế Q. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, lợi dụng sơ hở Đặng Hải P đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Xuân Hòa nhưng không có người nào có thông tin như Đặng Hải P tự khai.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT-VKS-LT ngày 20 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Trần Thế Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm p, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Trần Thế Q, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Trần Thế Q phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; áp dụng Điểm p, q Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng vụ án, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thế Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản tự khai, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 25/02/2022, tại khu vực dưới chân bờ hồ Vân Trục thuộc thôn Vân Trục, xã Vân Trục, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc bị cáo Trần Thế Q đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy heroine cho đối tượng tự khai là Đặng Hải P với giá 300.000 đồng, sau đó Đặng Hải P đem đi sử dụng hết thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang. Cùng ngày Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp và thu giữ tại nhà ở của Trần Thế Q 5,8907g ma túy, trong đó có 5,8536g Methamphetamine, 0,0371g Heroine và các vật chứng khác có liên quan. Mục đích bị cáo cất giấu ma túy là để bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thế Q đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm p, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.....*

*p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng ... tương đương với khối lượng ... chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;*

*q, Tái phạm nguy hiểm;”...*

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là tảo bạo, nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mục đích hám lời đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Mặc dù các hành vi liên quan đến ma túy, tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm về ma túy cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Do vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương

xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo là người có nhân thân xấu: năm 2013, bị cáo bị xử phạt 02 năm tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", chưa được xóa án tích; năm 2018, bị cáo bị xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", chưa được xóa án tích mà tái phạm nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là "*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng ... của các chất đó tương đương với khối lượng ... chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này*" và "*tái phạm nguy hiểm*" theo quy định tại Điểm p, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hơn nữa, năm 2007 đã bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 4 tháng tù về tội "*tiêu thụ tài sản do người khác mà có*" và năm 2012 đã bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội "*trộm cắp tài sản*", mặc dù các lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân vẫn cố ý vi phạm pháp luật, sử dụng tiền của mình trực tiếp đi mua ma túy, sau đó về bán kiếm lời. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo nên cần xử phạt nghiêm bị cáo một mức án tù để cải tạo giáo dục bị cáo thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bố để bị cáo được Trung ương Hội chữ thập đỏ Việt Nam tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong công tác Hội chữ thập đỏ huyện Lập Thạch năm 2017 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng: bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu A1 là mẫu giấy màu trắng trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng, mẫu A2=2,5749g Methamphetamine; A3 = 3,2787g Methamphetamine; mẫu A4 là 01 túi nilon bên trong có bám dính chất bột màu trắng; mẫu A5 = 0,0371g Heroine; mẫu A6 là dao lam bám dính chất bột màu trắng trên bề mặt và túi nilon bên trong bám dính chất bột màu trắng, cơ quan giám định hoàn trả lại các mẫu A1 = Mẫu giấy bạc; A2 = 2,4775g; A3 = 3,2230g; A4 = 01 túi nilon; A5 =

0,0000g; A6 = 01 dao lam + 01 túi nilon và toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 mẫu giấy bạc đã qua lửa đốt và 01 bật lửa gas là dụng cụ Đặng Hải Quân dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 mẫu giấy có ghi các số 0443, 4066, 6036 thu giữ của Đặng Hải P, đây là mẫu giấy ghi số seri các tờ tiền P dùng để mua ma túy của Trần Thế Q là vật chứng có giá trị chứng minh hành vi phạm tội của Trần Thế Q. Do vậy, cần lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 cân tiểu ly thu giữ của Trần Thế Q quá trình điều tra Q khai nhận do có một người bạn cho Q từ lâu (Q không nhớ tên, tuổi, địa chỉ của người này). Q sử dụng cân tiểu ly này để chia nhỏ ma túy ra, mục đích để bán cho các đối tượng nghiện. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ, quá trình điều tra xác định là điện thoại của bị cáo, bị cáo sử dụng điện thoại vào việc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 600.000đ, trong đó có 300.000đ là tiền của bị cáo do bán ma túy mà có được nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; còn 300.000đ quá trình điều tra xác định là số tiền của bị cáo, do bị cáo lao động tích cóp mà có. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ được của bị cáo, bị cáo khai nhận ngày 24/02/2022 bị cáo một mình mua ma túy của một người đàn ông đứng ở đường thuộc thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch với giá 5.000.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời. Bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý là phù hợp.

Đối với đối tượng tự khai là Đặng Hải P, sinh năm 1991 ở thôn Đồng Quyền, xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch là người mua ma túy của bị cáo. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, lời cung khai của Đặng Hải P đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Xuân Hòa nhưng không có người nào có thông tin như Đặng Hải P tự khai. Do vậy, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào: Điểm p, q Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thế Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thế Q 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/02/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy các mẫu: A1 = Mẫu giấy bạc; A2 = 2,4775g; A3 = 3,2230g; A4 = 01 túi nilon; A5 = 0,0000g; A6 = 01 dao lam + 01 túi nilon cùng toàn bộ bao gói hoàn trả sau giám định và 01 mẫu giấy bạc đã qua lửa đốt; 01 bát lửa gas; 01 cân tiểu ly;

- Tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã cũ;

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng;

- Trả lại bị cáo số tiền 300.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 6 năm 2022).*

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 mẫu giấy có ghi các số 0443, 4066, 6036.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đề yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã V;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Lê Thị Nga**